

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN

Số: 27 /CTPS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

- Mã chứng khoán: PSL

- Địa chỉ: Số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại liên hệ: 0251 3869064/ 0906730675 Fax: 0251 3869064

- E-mail: vuongkimduoc@yahoo.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết, Biên bản và Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 23/06/2023 tại đường dẫn/website: www.channuoiphuson.com.vn mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố nêu trên.

* Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết và Biên bản ĐH;

- Tài liệu ĐH.

Đại diện tổ chức

Người Đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Đinh Văn Hồng
Chủ tịch HĐQT

Số: 03/NQ-ĐH

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 22/6/2023 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành lúc 08 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn số 101, ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai.

Đại hội có mặt: Tổng số dự họp là 39 cổ đông đại diện cho 9.857.847 cổ phần, chiếm tỷ lệ 83,45 % vốn điều lệ.

Vắng mặt: 361 cổ đông đại diện cho 1.954.653 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16,55% vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã nhất trí thông qua và quyết nghị những nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Heo giống	: 189 tấn	đạt 114,55% kế hoạch;
- Heo thịt	: 1.086 tấn	đạt 135,75% kế hoạch;
- Tổng doanh thu	: 92.115 triệu đồng	đạt 97,79% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế	: 8.370 triệu đồng	đạt 139,5% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế	: 6.672 triệu đồng	đạt 131,34% kế hoạch;
- Nộp ngân sách	: 2.911 triệu đồng	đạt 237,83% kế hoạch;
- Tỷ suất LNST/vốn CSH	: 4,6%	đạt 129,21% kế hoạch;
- Cổ tức	: 3,5%/VĐL	đạt 140% kế hoạch.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:
 - + Heo giống : 110 tấn



+ Heo thịt	: 2.180 tấn
- Tổng doanh thu	: 136.900 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 9.650 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 8.150 triệu đồng
- Nộp ngân sách	: 2.250 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	: 5,62%
- Cổ tức	: từ 3,5%/Vốn điều lệ trở lên.

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chi trả cổ tức năm 2022

a. Lợi nhuận sau thuế năm 2022: 6.672.204.437 đồng.

b. Phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận năm 2022 được trích lập vào các quỹ và chia cổ tức là 6.672.204.437 đồng như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước là : 2.223.976.000 đồng (làm tròn).

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 158.400.000 đồng

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành do vượt kế hoạch lợi nhuận: 1,5% x 6.672.204.437 đồng = 100.083.000 đồng (làm tròn).

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 55.370.437 đồng.

- Chia cổ tức năm 2022: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên cho cổ đông bằng tiền (tỷ lệ chi cổ tức năm 2022 là 3,5% VDL, tương ứng 350 đồng/1CP): 4.134.375.000 đồng, gồm:

+ Cổ tức đã tạm ứng năm 2022 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5%/ vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 30/3/2023.

+ Cổ tức chi trả tiếp cho cổ đông trong năm 2023: tỷ lệ 1%/VĐL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.150.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý III năm 2023 và chi trả tiếp cổ tức năm 2022 bằng tiền trong quý IV năm 2023 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023

- Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2023 : 9.650 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2023 : 8.150 triệu đồng;
- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023:

+ Trích lập Quỹ khen thưởng người lao động, tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách (Chủ tịch HĐQT chuyên trách/Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát) và quỹ phúc lợi: Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

+ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, mức cổ tức từ 3,5%/VĐL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2023 và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2022:

Thực hiện theo đúng Nghị quyết số 02/NQ-ĐH ngày 09/6/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 như sau:

- Tiền lương, tiền thưởng người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2022 (02 Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 28/3/2023 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ). Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách. Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Thành viên BKS năm 2022 là: 108 triệu đồng.

- Thù lao của HĐQT và BKS: Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2022 là: 414 triệu đồng, trong đó: HĐQT: 312 triệu đồng; Ban Kiểm soát: 102 triệu đồng.

- Tiền thưởng Ban Quản lý Điều hành do Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận bằng $1,5\% \times 6.672.204.437$ đồng = 100.083.000 đồng (làm tròn).

192.
TỶ
ÁN
TƯ
SỐ
T.T.E

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Đại hội thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý Công ty kế hoạch năm 2023

- Tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách năm 2023: Chủ tịch HĐQT chuyên trách/Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách và không chuyên trách: được thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023: Thực hiện mức chi bằng mức chi năm 2022, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000

- Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2023: 120 triệu đồng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm 01 Thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025

a) Miễn nhiệm 01 Thành viên HĐQT

Đại hội thống nhất miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với bà Lê Thị Anh theo Văn bản số 514/SGDHN-QLNY ngày 15/3/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội v/v tuân thủ quy định về những người không được làm kế toán tại khoản 4 Điều 52 Luật Kế toán số 88/2015/QH 13 ngày 20/11/2015.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b) Bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT

Đại hội thống nhất bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT. Theo Quyết định số 128/QĐ-HĐTV ngày 14/6/2023 của HĐTV Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (sở hữu 8.688.981 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 73,56% vốn điều lệ) giới thiệu bà Đặng Trần Đức Ái Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty tham gia bầu thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn nhiệm kỳ 2021 – 2025.

Kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ và tên	Số quyền bầu cử	Đạt tỷ lệ (%)
1	Bà Đặng Trần Đức Ái	9.857.847	100% số quyền có mặt bầu cử.

Bà Đặng Trần Đức Ái đã trúng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn nhiệm kỳ 2021 – 2025.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 22/6/2023 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: Thư ký.



Đinh Văn Hồng

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN
Số: 03/BB-ĐHĐCĐ

Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 22/6/2023 tại Hội trường Văn phòng Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, địa chỉ số 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

I. Thành phần tham dự gồm có:

1. Đại biểu khách mời:

Bà Phan Phương Phúc Phú Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

2. Cổ đông:

Mời tham dự Đại hội đồng cổ đông tổng số là: 400 cổ đông đại diện cho 11.812.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

Trong đó:

- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai) có 01 cổ đông, gồm 04 người đại diện cho 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56% vốn điều lệ của doanh nghiệp.
- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu các nhà đầu tư có 399 cổ đông, đại diện cho 3.123.519 cổ phần chiếm 26,44% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

II. Chương trình Đại hội:

1. Chào cờ - Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu;
2. Báo cáo tình hình cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội;
3. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội;
4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2023;
5. Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022, phương hướng năm 2023;
6. Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
7. Báo cáo kiểm soát năm tài chính 2022 của Ban Kiểm soát;
8. Phần thảo luận của Đại hội;
9. Các tờ trình Đại hội xin thông qua:
 - Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
 - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
 - Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023;



- Tờ trình về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2023;

- Tờ trình về bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025;

- Tờ trình về Ban bầu cử và Quy chế bầu cử;

10. Ý kiến của cổ đông – Biểu quyết thông qua;

11. Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng công ty – Đáp từ của HĐQT;

12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

III. Nội dung:

1. Báo cáo tư cách cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Vũ Quang Tiến – Thành viên HĐQT, thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo tình hình cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Tất cả các cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội là hợp lệ, đúng nguyên tắc và thủ tục quy định.

Tổng số dự họp là: 39 cổ đông, đại diện cho 9.857.847 cổ phần, chiếm tỷ lệ 83,45% vốn điều lệ.

Vắng: 361 cổ đông, đại diện 1.954.653 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,55% vốn điều lệ.

Căn cứ Điều 139 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/06/2020 và Điều 19 của Điều lệ của Công ty về các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành là hợp lệ.

2. Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội và Thư ký Đại hội:

• Đoàn chủ tịch:

- Ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai);

- Ông Đỗ Văn Trọng Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai).

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

• Thư ký:

- Bà Vương Thị Kim Đước – Thư ký.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Ông Vũ Quang Tiến thay mặt Ban Tổ chức Đại hội thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Ông Đinh Văn Hồng thay mặt Chủ tịch Đoàn thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

3. Phần trình bày các báo cáo và đóng góp ý kiến của cổ đông:

- Báo cáo tổng kết năm 2022 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2023 do ông Đỗ Văn Trọng, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023 do ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC:

+ Bảng cân đối kế toán năm 2022 (biểu BC);

+ Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 (biểu BC);

+ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022 (biểu BC).

(có báo cáo kèm theo).

- Báo cáo của Ban kiểm soát do Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình bày (có báo cáo kèm theo).

4. Biểu quyết thông qua các nội dung:

4.1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Heo giống	: 189 tấn	đạt 114,55% kế hoạch;
- Heo thịt	: 1.086 tấn	đạt 135,75% kế hoạch;
- Tổng doanh thu	: 92.115 triệu đồng	đạt 97,79% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế	: 8.370 triệu đồng	đạt 139,5% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế	: 6.672 triệu đồng	đạt 131,34% kế hoạch;
- Nộp ngân sách	: 2.911 triệu đồng	đạt 237,83% kế hoạch;
- Tỷ suất LNST/vốn CSH	: 4,6%	đạt 129,21% kế hoạch;
- Cổ tức	: 3,5%/VĐL	đạt 140% kế hoạch.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

+ Heo giống : 110 tấn;

+ Heo thịt : 2.180 tấn.

- Tổng doanh thu : 136.900 triệu đồng;

- Lợi nhuận trước thuế : 9.650 triệu đồng;

- Lợi nhuận sau thuế : 8.150 triệu đồng;

- Nộp ngân sách NN : 2.250 triệu đồng;

- Tỷ suất LNST/VNN : 5,62 %;

- Cổ tức : từ 3,5%/VĐL trở lên.

11/27 PH H.0:0:10:11

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.3. Thông qua báo cáo của HĐQT:

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát:

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Các tờ trình Đại hội:

Trình Đại hội một số nội dung do ông Đinh Văn Hồng - Chủ tịch HĐQT trình bày bao gồm các tờ trình sau: (các tờ trình kèm theo)

- Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế và chia cổ tức năm 2023;
- Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2022 và Kế hoạch năm 2023;
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2023 (trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS);
- Tờ trình về miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025;

Biểu quyết thông qua các tờ trình:

5.1 Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.2 Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.3. Tờ trình về phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023:

a) Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:

Năm 2022, Công ty đạt vượt mức lợi nhuận kế hoạch được giao, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2022 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2022 : 8.369.987.113 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 : 6.672.204.437 đồng;
- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2022:

HĐQT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2022 như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số

17
 VC
 P.
 17
 18

53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước là : 2.223.976.000 đồng (làm tròn).

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 158.400.000 đồng

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành do vượt kế hoạch lợi nhuận: $1,5\% \times 6.672.204.437$ đồng = 100.083.000 đồng (làm tròn).

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 55.370.437 đồng

- Chia cổ tức năm 2022: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ cho cổ đông bằng tiền (tỷ lệ chi cổ tức năm 2022 là 3,5% VDL, tương ứng 350 đồng/1CP): 4.134.375.000 đồng, gồm:

+ Cổ tức đã tạm ứng năm 2022 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5%/ vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 30/3/2023.

+ Cổ tức chi trả tiếp cho cổ đông trong năm 2023: tỷ lệ 1%/VDL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.150.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý III năm 2023 và chi trả tiếp cổ tức năm 2022 bằng tiền trong quý IV năm 2023 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023

- Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2023 : 9.650 triệu đồng;

- Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2023 : 8.150 triệu đồng.

- Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023:

+ Trích lập Quỹ khen thưởng người lao động, tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách (Chủ tịch HĐQT/Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát) và quỹ phúc lợi: Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

+ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, mức cổ tức từ 3,5%/VDL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2023 và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.4. Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023

a) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý Công ty thực hiện năm 2022

- Tiền lương, tiền thưởng người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2022 (02 Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 28/3/2023 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ). Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng lương chuyên trách (không có thù lao). Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Thành viên BKS năm 2022 là: 108 triệu đồng.

- Thù lao của HĐQT và BKS: Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2022 là: 414 triệu đồng, trong đó:

+ HĐQT: 312 triệu đồng;

+ Ban Kiểm soát: 102 triệu đồng;

- Tiền thưởng Ban Quản lý Điều hành do Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận bằng $1,5\% \times 6.672.204.437$ đồng = 100.083.000 đồng (làm tròn).

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b) Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý Công ty năm 2023

- Tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách năm 2023: Chủ tịch HĐQT chuyên trách/Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát (chuyên trách và không chuyên trách): được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023: Thực hiện mức chi bằng mức chi năm 2022, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000

11/11/2023

- Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2023: 120 triệu đồng.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.5. Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS để kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2023.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.6. Tờ trình về việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021 – 2025)

Ông Đinh Văn Hồng đọc Tờ trình về việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021 – 2025) như sau:

a) Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT:

- Theo Văn bản số 514/SGDHN-QLNY ngày 15/3/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội v/v tuân thủ quy định quản trị của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội có ý kiến như sau: “*Bà Lê Thị Anh – Thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty. Như vậy, Công ty chưa tuân thủ quy định về những người không được làm kế toán tại khoản 4 Điều 52 Luật Kế toán số 88/2015/QH 13 ngày 20/11/2015*”. Do vậy, bà Lê Thị Anh Kế toán trưởng Công ty sẽ không thể tiếp tục là Thành viên HĐQT của Công ty được nữa.

- Theo Điều lệ Công ty (Điều 16 khoản 1) thì số lượng thành viên HĐQT là 05 người, Công ty cần bầu bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT thay thế bà Lê Thị Anh.

- Về cơ cấu Hội đồng quản trị (Khoản 3, Điều 26 Điều lệ của Công ty “*Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị*”.

Từ tình hình trên, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHCĐ Công ty: Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 đối với bà Lê Thị Anh - Kế toán trưởng Công ty.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

b) Bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021 – 2025):

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn (Khoản 2 Điều 25), đề nghị cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần trở lên (Từ 1.181.250 cổ phần trở lên) ứng cử, đề cử ứng cử viên HĐQT đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Căn cứ vào Quyết định số 128/QĐ-HĐTV ngày 14/6/2023 của HĐTV Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai sở hữu 8.688.981 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 73,56% vốn điều lệ, giới thiệu bà Đặng Trần Đức Ái Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ

Tổng công ty tham gia bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025 như sau:

Sơ lược lý lịch:

+ Họ và tên: Đặng Trần Đức Ái Giới tính: Nữ.

Ngày tháng năm sinh: 10/5/1986

Nơi sinh: Đồng Nai Quốc tịch: Việt Nam

Số CCCD: 075186007870 ; Ngày cấp: 26/8/2022;

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

+ Nơi đăng ký HKTT: 99 đường D2, KP1, Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai.

+ Chỗ ở hiện tại: 99 đường D2, KP1, Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai.

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

+ Nghề nghiệp: Trưởng phòng Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

+ Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện vốn góp của cổ đông pháp nhân):

♦ Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai

♦ Địa chỉ: số 833A Xa lộ Hà Nội, KP1, Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai

♦ Tỷ lệ vốn góp được đại diện: 10,00% vốn điều lệ.

♦ Số lượng cổ phần nắm giữ đại diện tại Công ty: 1.181.250 cổ phần.

+ Quá trình công tác:

♦ 8/2008 - 3/2009: Trợ lý Kiểm toán viên Công ty TNHH Tư vấn và Dịch vụ Kiểm toán UHY;

♦ 3/2009 - 12/2013: Nhân viên Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;

♦ 01/2014 - 5/2022: Kiểm soát viên Ban Kiểm soát - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;

♦ 6/2022 – 12/2022: Phó phòng Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;

♦ 01/2023 đến nay: Trưởng phòng Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

c) Giới thiệu Ban kiểm phiếu:

+ Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa TBKS – Tổ trưởng;

+ Bà Nguyễn Thị Diệu Linh TV BKS – Thành viên;

+ Bà Nguyễn Thị Hiền TV BKS – Thư ký.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Ban kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử (kèm Quy chế) và tiến hành công tác bầu cử.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số phiếu phát ra : 39 phiếu tương ứng 9.857.847 CP;
- Tổng số phiếu thu vào : 39 phiếu tương ứng 9.857.847 CP;
- Số phiếu hợp lệ : 39 phiếu tương ứng 9.857.847 CP;
- Số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu tương ứng 0 CP;

Trong đó:

+ Tán thành: 9.857.847 CP chiếm 100% so với tổng số 9.857.847 CP của cổ đông dự họp tại thời điểm bầu cử.

+ Không tán thành: 0 CP, chiếm 0% so với tổng số 9.857.847 CP của cổ đông dự họp tại thời điểm bầu cử.

+ Không có ý kiến: 0 CP, chiếm 0% so với tổng số 9.857.847 CP của cổ đông dự họp tại thời điểm bầu cử.

(kèm Biên bản kiểm phiếu)

Như vậy, bà Đặng Trần Đức Ái đã trúng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn nhiệm kỳ 2021 – 2025.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

IV. Phát biểu ý kiến của cổ đông:

1. **Ông Bùi Đình Tư:** Đồng ý với các nội dung của Đại hội, ý kiến cá nhân đề nghị khoan chi tiếp 1% cổ tức của năm 2022 mà nên đợi kết quả SXKD 9 tháng năm 2023. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ kết quả SXKD 9 tháng năm 2023 để tạm ứng cổ tức năm 2023, chỉ cùng với 1% cổ tức của năm 2022 cho thuận tiện.

2. **Bà Nguyễn Thị Tâm:** Đề nghị thực hiện chi tiếp cổ tức 1% của năm 2022, còn tạm ứng cổ tức năm 2023 sẽ tính sau.

Sau khi thảo luận, các cổ đông dự họp đều thống nhất chi tiếp 1% cổ tức như tờ trình của HĐQT.

V. Thông qua Nghị quyết Đại hội:

Thư ký thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết. Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

Biểu quyết: 9.857.847 phiếu Tán thành, tương ứng 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn bế mạc lúc 11 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2023.

THƯ KÝ



Vương Thị Kim Đuợc

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Đình Văn Hồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2021 – 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Vào lúc 11 giờ 00 ngày 22 tháng 6 năm 2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký

Danh sách bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị gồm 01 người có tên sau:

1. Bà Đặng Trần Đức Ái

Tổng số phiếu phát ra :39..... phiếu tương ứng ...9.857.847...quyền

Tổng số phiếu thu vào : ...39..... phiếu tương ứng ...9.857.847...quyền

Số phiếu hợp lệ : ...39..... phiếu tương ứng ...9.857.847... quyền

Số phiếu không hợp lệ :0..... phiếu tương ứng0.....quyền

Kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ và tên	Số quyền bầu cử	Đạt tỷ lệ (%)
1	Đặng Trần Đức Ái	9.857.847	100

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, bà Đặng Trần Đức Ái đã trúng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn nhiệm kỳ 2021 – 2025:

Biên bản được lập thành 02 bản, đã thông qua Đại hội lúc 11 giờ 30 ngày 22 tháng 6 năm 2023.

Thư ký

Nguyễn Thị Hiền

Ban kiểm phiếu
Thành viên

Nguyễn Thị Diệu Linh

Trưởng ban

Trương Nguyễn Ngọc Hòa

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN**



Ngày 22 tháng 6 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN
Ngày 22 tháng 6 năm 2023

I. Nghi thức:

1. Chào cờ;
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
3. Báo cáo số lượng cổ đông và cổ phần tham dự đại hội;
4. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội.

II. Nội dung Đại hội:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban Giám đốc.
2. Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022, và phương hướng 2023.
3. Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Chi nhánh Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC:
 - Bảng cân đối kế toán năm 2022 (biểu BC);
 - Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 (biểu BC);
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022 (biểu BC).
4. Báo cáo kiểm soát năm tài chính 2022 của Ban Kiểm soát.
5. Các tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ thông qua:
 - Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
 - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
 - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023;
 - Tờ trình về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
 - Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
 - Tờ trình về bầu bổ sung nhân sự tham gia Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025; Tờ trình về Ban bầu cử và Quy chế bầu cử;
 - Các Tờ trình liên quan khác.
6. Phát biểu ý kiến của cổ đông.
7. Trả lời, giải trình của HĐQT.
8. Phát biểu của Lãnh đạo Tổng công ty - Lời đáp từ của HĐQT.
9. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
10. Bế mạc.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng SXKD năm 2023 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

Bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

- Về nguồn vốn, Công ty có nguồn vốn đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh phát sinh hiện tại.
- Trại chăn nuôi heo thịt (Trại Trị An) quy mô 6.000 con/lứa, trong năm 2022 đã xuất chuồng bán được 01 lứa, giá bán thuận lợi, đã mang lại lợi nhuận cho Công ty.
- Công tác chăn nuôi của Công ty đảm bảo an toàn, việc phòng chống dịch bệnh thực hiện tốt.
- Đời sống vật chất, tinh thần, thu nhập của CBCNV ổn định.
- Chi phí cho hoạt động SXKD hợp lý, tiết kiệm.
- Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các Sở ban ngành hữu quan.

2. Khó khăn:

- Giá thức ăn chăn nuôi trong năm 2022 vẫn đứng ở mức cao đã làm giá thành, giá vốn chăn nuôi heo đứng ở mức cao.
- Giá bán sản phẩm (heo thịt, heo con làm giống) không ổn định, 6 tháng đầu năm giá bán rất thấp tương đương, thậm chí thấp hơn giá vốn chăn nuôi, việc tiêu thụ heo thịt, heo con làm giống không thuận lợi.
- Do giá heo thịt tiêu thụ trên thị trường thấp (so với giá vốn chăn nuôi) đã tác động lớn và làm giảm việc tái đàn của các trang trại, hộ chăn nuôi heo. Mặt khác, việc vay vốn ngân hàng để chăn nuôi cũng gặp khó khăn, hạn chế, dẫn đến việc tiêu thụ heo con làm giống gặp nhiều khó khăn, nhu cầu mua và giá giảm mạnh.

- Việc tiêu thụ heo con làm heo giống gặp khó khăn, trong khi Công ty không có chuồng nuôi heo thịt để chuyển heo con về nuôi, dẫn đến tình trạng Trại heo Xuân Bắc bị kẹt chuồng thường xuyên, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng của đàn nái và bị áp lực lớn về việc tiêu thụ heo con giống.

- Về Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai: Do vướng thủ tục về đất đai, Công ty chưa triển khai được các thủ tục liên quan khác để triển khai xây dựng trại heo.

- Khí hậu thời tiết ngày càng thay đổi và khắc nghiệt, nắng nóng, khô hạn đã ảnh hưởng đến sức khỏe đàn heo, năng suất chăn nuôi giảm.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh :

Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	Thực hiện 2021	KH năm 2022	TH năm 2022	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
1	Sản lượng tiêu thụ						
	- Heo giống	Tấn	187	165	189	114,55	101,1
	- Heo thịt	Tấn	1.468	800	1.086	135,75	73,98
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	122.636	94.200	92.115	97,79	75,11
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	27.668	6.000	8.370	139,5	30,25
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	22.926	5.080	6.672	131,34	29,1
5	Tỷ suất LNST/VNN	%	16,06	3,56	4,60	129,21	28,64
6	Phát sinh nợ ngân sách	Tr đồng	6.406	1.224	2.911	237,83	45,44
7	Cổ tức/VĐL	%	16,0	2,5	3,5	140	21,88

Năm 2022, các chỉ tiêu về sản lượng, lợi nhuận, nợ ngân sách đều vượt kế hoạch được giao; nhưng chỉ tiêu về doanh thu không đạt kế hoạch.

+ Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

Heo giống: 189/KH 165 tấn đạt 114,55 % so với kế hoạch năm 2022;

Heo thịt: 1.086/KH 800 tấn đạt 135,75% so với kế hoạch năm 2022;

+ Tổng doanh thu : 92,115 tỷ đồng/KH 94,2 tỷ đồng đạt 97,79% so với kế hoạch 2022.

+ Nợ ngân sách Nhà nước: 2,911 tỷ đồng/KH 1,224 tỷ đồng đạt 237,83 % KH năm 2022.

+ Lợi nhuận trước thuế : 8,370 tỷ đồng/KH 6,0 tỷ đồng đạt 139,5% so với kế hoạch năm 2022.

+ Lợi nhuận sau thuế : 6,672 tỷ đồng/KH 5,080 tỷ đồng đạt 131,34% so với kế hoạch năm 2022.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /VNN : 4,6/KH 3,56% đạt 129,21% so với kế hoạch năm 2022.

Nguyên nhân:

- Quy mô đàn heo nái sinh sản bị giảm do loại thải thụ động mà Công ty chưa đủ nguồn bổ sung chủ động để tăng quy mô lên 2.400 nái sinh sản như dự kiến, năng suất sinh sản của đàn nái bị giảm so với giai đoạn đầu; Tiêu thụ heo con giống gặp rất nhiều khó khăn, giá bán heo giống thấp, dưới giá thành; Đến tháng 3/2022 Công ty mới thuê được Trại Trại An, huyện Vĩnh Cửu quy mô 6.000 con heo thịt/lúa, trong năm 2022 chỉ xuất bán được 01 lứa heo thịt nên sản lượng thấp, doanh thu không đạt kế hoạch.

- Chi phí cho phòng chống bệnh dịch tả Châu Phi, chi phí thức ăn tăng rất cao;

Tất cả các yếu tố nêu trên đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động SXKD, tuy nhiên với sự nỗ lực của toàn thể Ban Điều hành và người lao động, kết quả SXKD năm 2022 Công ty đã vượt kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu KTKT:

Trong năm 2022, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật như sau:

a) Trại Xuân Bắc (heo nái sinh sản):

- Bình quân nái có mặt	: 2.040 con
- Bình quân số con đẻ ra	: 11,40 con/nái/lứa
- Bình quân số con đẻ nuôi	: 9,68 con/nái/lứa
- Tỷ lệ chết khi sinh	: 15,07%
- Số ngày cai sữa	: 26,0 ngày
- Trọng lượng cai sữa	: 6,6 kg/con
- Tỷ lệ nuôi sống từ 0 - CS	: 95,05%
- Tỷ lệ đẻ/phối	: 75,68%
- Tỷ lệ loại nái	: 40,00%
- Nhịp đẻ	: 2,01 lứa/nái/năm
- Số con cai sữa/nái/năm	: 18,83 con.

Nhìn chung, các chỉ tiêu KTKT năm 2022 còn thấp, năng suất đàn nái vẫn thấp, sức khỏe đàn nái chưa được cải thiện, sau khi điều trị khỏi bệnh ký sinh trùng đường máu vào tháng 9, đàn heo lại nhiễm bệnh circo chủng mới là PCV3 và cho đến nay vẫn còn ảnh hưởng. Tình hình rối loạn sinh sản trên nái vẫn xảy ra như sảy thai, đẻ non, đẻ thai chết thai khô.

Nguyên nhân:

- Thực trạng, vẫn còn những con heo nái già cần loại thải (≥ 7 lứa);
- Số nái tồn, nái có vấn đề vẫn còn nhiều, vấn đề này một phần ảnh hưởng do bệnh circo trên nái;
- Tỷ lệ đẻ/phối: 75,68% đạt thấp (tính cả các yếu tố như nái sảy thai, đẻ non, chết thai, ...).
- Với nguồn gen ít ỏi, chủ yếu là sản xuất heo LY để thay đàn, trong năm 2022 đã đưa được 830 con hậu bị làm nái sinh sản;

- Đối với sản xuất heo thuần, cố gắng tránh đồng huyết chứ không theo tiêu chí cụ thể nào;

Giải pháp:

- Cần nhập nguồn gien mới để cải tạo và làm tươi máu đàn heo;
- Tăng thêm đàn thuần để tạo heo LY, từ đó có điều kiện chọn heo hậu bị kỹ hơn, tránh đưa heo hậu bị có ngoại hình xấu, ngắn đònvào làm nái sinh sản;
- Nhập thêm đực Duroc có ngoại hình dài đòn để tạo heo con giống thương phẩm có ngoại hình đẹp hơn;
- Quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng đàn nái và heo con khi mới sinh cần thực hiện tốt hơn, tránh để heo con bị chết do mẹ dè.

b) Trại Trị An (Trại thuê nuôi heo thịt):

- Tỷ lệ nuôi sống : 96,0%;
- Tăng trọng bình quân ngày (ADG) : 612 gram/ngày;
- Tiêu tốn thức ăn (FCR) : 2,67 kg TĂ/kg tăng trọng.

Tăng trọng và tiêu tốn thức ăn không tốt.

Trại Trị An (trại thuê) từ tháng 3/2022 (thời gian thuê 2 năm), quy mô nuôi được 6.000 con heo thịt. Trong năm 2022 đã xuất bán được 01 lứa, giá bán tương đối tốt nên hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 vượt kế hoạch lợi nhuận.

3. Các mặt khác:

- Công tác an ninh trật tự trong đơn vị được thực hiện tương tốt.
- Công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ được thực hiện tốt.
- Công tác bảo vệ môi trường luôn được đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh.
- Công tác xã hội địa phương cũng được Công ty quan tâm.

III. Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2023:

1. Nhận định về thị trường:

Trong năm 2023, do vẫn còn ảnh hưởng của bệnh DTHCP, giá bán heo thịt đang ở mức thấp, tiêu thụ khó; giá thức ăn chăn nuôi vẫn tăng lên, nên nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, một số trang trại cũng chậm tái đàn, trong khi đó các công ty chăn nuôi có quy mô lớn, các tập đoàn nước ngoài vẫn duy trì đàn hiện có nên nguồn cung cấp sản phẩm trong năm 2023 sẽ dồi dào, thị trường heo thịt có dấu hiệu bão hòa, giá bán heo con giống và heo thịt tương đối ổn định, khó có thể tăng lên, nhất là heo con giống.

2. Đặc điểm tình hình năm 2023:

a. Thuận lợi:

- Trại heo Xuân Bắc: Công ty tiếp tục lựa chọn heo hậu bị từ đàn heo giống gốc đang được nuôi dưỡng tại đây để bổ sung cho đàn nái sinh sản đồng thời có

kế hoạch mua thêm heo giống hậu bị và heo đực để cải thiện chất lượng đàn heo con sau này.

- Trại heo nuôi thịt: Công ty vẫn tiếp tục thuê Trại Trị An nuôi heo thịt, năm 2023 sẽ được 02 lứa (quy mô 6.000 con/lứa); tháng 4/2023 thuê thêm 01 trại nuôi heo thịt tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, quy mô 7.000 con heo thịt. Như vậy, trong năm 2023, sản lượng heo thịt xuất bán sẽ tăng lên.

b. Khó khăn:

- Đàn nái sinh sản của Trại Xuân Bắc hiện đã già, nhưng chưa dám chủ động loại thải nhiều vì chưa đủ heo hậu bị để thay thế;

- Về chuồng trại: Công ty chưa xây dựng được chuồng nuôi heo con sau cai sữa, heo hậu bị và heo thịt (Dự án tại Xuân Phú).

- Các chi phí đầu vào như thức ăn chăn nuôi, chi phí điện nước, ...vẫn ở mức cao.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	110	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	2.180	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	136.900	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	9.650	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	8.150	
- Phát sinh nộp ngân sách	Tr.đồng	2.250	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	5,62	
- Cổ tức	%/VĐL	3,5	

4. Các giải pháp thực hiện:

- Về điều hành và triển khai kế hoạch sản xuất:

+ Quy mô đàn: Duy trì đàn nái thương phẩm 2.400 con tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; khoảng 6.000 con heo thịt/lứa tại huyện Vĩnh Cửu (trại thuê), khoảng 7.000 con heo thịt/lứa tại huyện Xuân Lộc (trại thuê).

+ Về tiêu thụ sản phẩm:

♦ Heo giống: Công ty chỉ bán heo giống là heo con cai sữa tại Trại heo Xuân Bắc (trọng lượng bình quân khoảng 7kg/con) sau khi đã chuyển đủ heo con giống vào nuôi tại 02 trại Trị An và Xuân Thành.

♦ Heo thịt: Chuyển heo con cai sữa của Trại heo Xuân Bắc về nuôi tại Trại Trị An, huyện Vĩnh Cửu và Trại Xuân Thành, huyện Xuân Lộc cho đến khi đạt trọng lượng bình quân 95 – 100kg/con thì bán ra thị trường, khoảng 13.000 con/lứa.

- Giải pháp về kỹ thuật:

+ Về công tác giống: Tăng cường chọn lọc đàn heo giống bố mẹ để tạo ra đàn nái sinh sản có năng suất chất lượng tốt thay thế nái già, nái có năng suất thấp. Lên kế hoạch nhập heo giống ông bà ở nước ngoài hoặc mua của các công

ty trong nước có chất lượng con giống tốt/ nhập tinh về để nâng chất lượng của đàn heo.

+ Công tác thú y:

♦ Tăng cường vệ sinh sát trùng chuồng trại để hạn chế lây lan bệnh, đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ đàn heo;

♦ Thực hiện việc sát trùng chuồng trại, đèn sưởi ấm, ... để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa;

♦ Tiếp tục khảo sát các loại vaccine để sử dụng một cách hiệu quả nhất;

♦ Huấn luyện tay nghề thường xuyên cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân chăn nuôi, tiếp cận với kỹ thuật mới.

- Các giải pháp về quản lý:

+ Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

+ Ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

- Về đầu tư:

+ Giữ nguyên mục tiêu Dự án xây dựng trại chăn nuôi heo tại Xuân Bắc như ban đầu với quy mô 4.800 nái (giai đoạn I: 2.400 nái, đang hoạt động tốt; tiếp tục thực hiện giai đoạn II: 2.400 nái).

+ Dự án Trang trại chăn nuôi heo tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: Tiến hành xây tường rào và khi hoàn thành được các thủ tục sẽ tiếp tục xây Trại heo cai sữa – heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc;

+ Nhượng bán tài sản không sử dụng trên khu đất diện tích 4,68ha tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân) và trên khu đất Trại Phú Sơn theo phương thức đấu giá.

+ Lập Dự án sử dụng khu đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch chung của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.


PHÓ GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN
Đỗ Văn Trong

BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Hội đồng quản trị Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 như sau:

Về tổ chức của Hội đồng quản trị Công ty: Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên như sau:

- | | |
|----------------------------|--------------|
| - Ông Đinh Văn Hồng | - Chủ tịch |
| - Ông Đỗ Văn Trọng | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Diên Anh Khoa | - Thành viên |
| - Ông Vũ Quang Tiến | - Thành viên |
| - Bà Lê Thị Anh | - Thành viên |

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Đặc điểm tình hình:

a. Thuận lợi:

- Về nguồn vốn, Công ty có nguồn vốn đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh phát sinh hiện tại.

- Trại chăn nuôi heo thịt (Trại Trại An – trại thuê từ 01/3/2022) quy mô 6.000 con/lứa đã xuất chuồng bán được 01 lứa.

- Công tác chăn nuôi của Công ty đảm bảo an toàn, việc phòng chống dịch bệnh thực hiện tốt.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, ổn định thu nhập của CBCNV.

- Công ty thường xuyên tăng cường sử dụng chi phí hợp lý, tiết kiệm.

- Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các Sở Ban ngành hữu quan.

b. Khó khăn:

- Giá thức ăn chăn nuôi trong năm vẫn đứng ở mức cao đã làm giá thành, giá vốn heo chăn nuôi đứng ở mức cao.

- Giá bán sản phẩm (heo thịt, heo con làm giống) trong các tháng đầu năm không ổn định, giảm nhiều so với năm trước; giá bán tương đương, thậm chí thấp hơn giá vốn chăn nuôi, việc tiêu thụ heo thịt, heo con làm giống không thuận lợi.

- Do giá heo thịt tiêu thụ trên thị trường thấp (so với giá vốn chăn nuôi) đã tác động lớn làm giảm việc tái đàn của các trang trại, hộ chăn nuôi heo. Mặt khác, việc vay vốn ngân hàng để chăn nuôi cũng gặp khó khăn, hạn chế, dẫn đến việc tiêu thụ heo con làm giống gặp nhiều khó khăn, nhu cầu mua và giá giảm mạnh.

Việc tiêu thụ heo con làm heo giống gặp khó khăn, trong khi Công ty không có chuồng nuôi heo thịt để chuyển heo con về nuôi, dẫn đến tình trạng Trại heo Xuân Bắc bị kẹt chuồng thường xuyên, gây ảnh hưởng, khó khăn trong chăn nuôi và áp lực lớn về việc tiêu thụ heo con.

- Về Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai có thời hạn đến 31/12/2022: Chưa thực hiện hiện được do thủ tục hợp thửa đất chuyển đổi mục đích sử dụng đất gặp khó khăn, vướng mắc.

- Khí hậu thời tiết ngày càng thay đổi và khắc nghiệt, nắng nóng, khô hạn đã ảnh hưởng đến sức khỏe đàn heo, năng suất chăn nuôi giảm.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Kết quả SXKD năm 2022

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	Thực hiện 2021	KH năm 2022	TH năm 2022	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
1	Sản lượng tiêu thụ						
	- Heo giống	Tấn	187	165	189	114,55	101,1
	- Heo thịt	Tấn	1.468	800	1.086	135,75	73,98
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	122.636	94.200	92.115	97,79	75,11
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	27.668	6.000	8.370	139,5	30,25
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	22.926	5.080	6.672	131,34	29,1
5	Tỷ suất LNST/VNN	%	16,06	3,56	4,60	129,21	28,64
6	Phát sinh nộp ngân sách	Tr đồng	6.406	1.224	2.911	237,83	45,44
7	Cổ tức/VĐL	%	16,0	2,5	3,5	140	21,88

a) Về kết quả SXKD:

Năm 2022, các chỉ tiêu về sản lượng, lợi nhuận, nộp ngân sách đều vượt kế hoạch; nhưng chỉ tiêu về doanh thu không đạt kế hoạch.

b) Về vốn điều lệ

- Vốn điều lệ hiện nay là 118.125 triệu đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/CP. Trong đó Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Doanh nghiệp nhà nước) nắm giữ: 86.889.810.000 đồng tương ứng 8.688.981CP, chiếm tỷ lệ 73,56%.

c) Về cổ tức:

- Cổ tức bằng tiền năm 2022 bằng 3,5%/VĐL: Trong năm 2022 đã chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức bằng tiền: tỷ lệ 2,5% vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 30/3/2023. Còn chi tiếp trong năm 2023 tỷ lệ 1%/VĐL (mức chi 100 đồng/1CP).

d) Thu nhập của người lao động: Tiền lương bình quân người lao động năm 2022 là 11,342 triệu đồng/người/tháng (theo Biên bản thống nhất quyết toán tiền lương số 01/BB-CTPS ngày 28/3/2023 của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn).

e) Về phân phối lợi nhuận năm 2022:

• **Nghị quyết về phân phối lợi nhuận năm 2022:**

Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên số 02/NQ-ĐH ngày 09/6/2022, kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 5.080 tỷ đồng, phân phối như sau:

+ Quỹ khen thưởng người lao động, quỹ phúc lợi, quỹ thưởng Ban quản lý điều hành chuyên trách (Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát): Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và vận dụng phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022: được trích tối đa 1,5% lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022.

+ Cổ tức năm 2022: Từ 2,5%/ vốn điều lệ.

+ Lợi nhuận còn lại: Trích lập Quỹ đầu tư phát triển.

• **Thực hiện:**

Thực tế năm 2022, sản xuất kinh doanh của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2022 như sau:

a) Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2022 : 8.369.987.113 đồng;

b) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 : 6.672.204.437 đồng;

c) Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2022:

HĐQT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2022 như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày

28/3/2023 thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ) là : 2.223.967.000 đồng (làm tròn số).

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 1,5 tháng lương = 158.400.000 đồng.

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành do vượt kế hoạch lợi nhuận (1,5% x lợi nhuận sau thuế): $1,5\% \times 6.672.204.437$ đồng = 100.083.000 đồng (làm tròn số).

- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển: 55.370.437 đồng

- Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền năm 2022: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ với tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 là 3,5% VDL, tương ứng 350 đồng/ 1CP: 4.134.375.000 đồng, gồm:

+ Cổ tức đã tạm ứng năm 2022 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5% vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 30/3/2023.

+ Cổ tức chi trả tiếp cho cổ đông trong năm 2023 tỷ lệ 1%/VDL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.150.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty sẽ thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý 3/2023 để chi trả tiếp cổ tức năm 2022 bằng tiền cho các cổ đông trong quý 4 năm 2023 theo đúng quy định sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

a. **Dự án xây dựng trại heo mới tại Khu Công Nông nghiệp Dofico**, địa chỉ xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quy mô 4.800 nái, giai đoạn I quy mô 2.400 nái, hiện nay đang hoạt động ổn định, heo con cai sữa được chuyển về nuôi tại Trại Trại An, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê từ tháng 3/2022), quy mô khoảng 6.000 con/lứa. Số còn lại bán giống ngay tại Trại Xuân Bắc. Chưa xây dựng giai đoạn II.

b. **Dự án xây dựng Trại heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc** (thời hạn đến 31/12/2022):

Về Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quy mô: 26.000 con heo hậu bị, heo thịt:

Theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư số 4046/QĐ-UBND ngày 01/12/2016, thời hạn đầu tư Dự án Trại heo Xuân Phú có thời hạn đến 31/12/2022.

Công ty đã có Biên bản thoả thuận ký quỹ, đảm bảo thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 10/5/2021, Công ty đã chuyển số tiền ký quỹ: 2.029.500.000 đồng vào tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư).

Tuy nhiên, về thủ tục triển khai dự án, Công ty gặp nhiều khó khăn vướng mắc trong việc hợp thửa đất chuyển đổi mục đích sử dụng đất thực hiện mục tiêu dự án, Công ty đã 03 lần gửi văn bản đến Văn phòng Đăng ký Đất đai Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Đồng Nai đề nghị hỗ trợ thẩm định hồ sơ hợp thửa để chuyển mục đích sử dụng đất dự án xây dựng Trang trại chăn nuôi heo. Sở Tài nguyên và Môi trường đã gửi văn bản đến Tổng Cục Quản lý Đất đai – Bộ Tài nguyên và Môi trường, xin ý kiến “Về việc hướng dẫn xử lý hồ sơ tổ chức kinh tế nhận chuyển quyền sử dụng đất ở, xử lý quyền sử dụng đất, xác định lại thời hạn sử dụng theo dự án đầu tư”. Hiện nay Công ty vẫn đang chờ kết quả xử lý thẩm định hồ sơ của Tổng Cục Quản lý đất đai (thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường), cũng như của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai. Tháng 10/2022, Công ty đã làm Văn bản gửi UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư xin gia hạn thời hạn thực hiện Dự án đến năm 2025, đến nay chưa được giải quyết.

Công ty sẽ tiếp tục liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

c. Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai:

Do vướng mắc về thủ tục Dự án không triển khai được (quá thời hạn 3 năm). Cuối năm 2019 đã có quyết định của UBND tỉnh loại khỏi quy hoạch sử dụng đất huyện Long Thành năm 2020. Một phần diện tích đất bị giải tỏa thu hồi để xây dựng đường cao tốc.

d. Trạm kinh doanh xăng dầu:

Địa chỉ khu đất: Số 101 Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Diện tích 5.843,8m². Thuộc thửa đất số: 77, tờ bản đồ số: 62. (diện tích được biên vẽ lại theo Bản trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 4215/2017 ngày 13/4/2017 của Phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai), trong đó:

- Diện tích đất nằm trong chỉ giới giao thông quy hoạch: 650,2m²
- Diện tích đất nằm trong đất quy hoạch đất thương mại dịch vụ: 5.193,6m².

Nguồn gốc khu đất:

Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn – doanh nghiệp nhà nước tiếp nhận diện tích khu đất 17,8ha theo Điều II Quyết định số: 398/QĐ.UBH ngày 4 tháng 6 năm 1992 của UBND huyện Thống Nhất (Nay là UBND huyện Trảng Bom). Bao gồm Khu đất nhà Văn phòng, Trang trại chăn nuôi heo và khu đất dự án trạm kinh doanh xăng dầu.

Theo mục 1 Quyết định 5321/UBT ngày 09/12/2002 của UBND tỉnh Đồng Nai: “Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn bàn giao lại cho UBND huyện Thống Nhất khu nhà ở cán bộ công nhân viên trại heo Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Thống Nhất (Có diện tích toàn khu là 6.000m², hiện có 13 hộ đang ở, nhà có cấu trúc trệt, tường xây gạch block, mái lợp tôn, nền xi măng đã bị xuống cấp, chất lượng còn lại dưới 40%, nên không thể giải quyết bán cho các hộ theo Nghị định 61/CP ngày 05/07/1995 của Chính Phủ) để quản lý và lập dự án quy hoạch phân lô nhà ở, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, để giải quyết giao đất cho các đối tượng có nhu cầu, trong đó ưu tiên giải quyết giao đất cho 13 hộ đang

ở tại khu vực này và cán bộ công nhân viên của Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn”.

Tuy nhiên đầu năm 2003 đa số các hộ gia đình đều mua đất, nhà ở riêng, nên Công ty không thực hiện việc lập dự án quy hoạch phân lô nhà ở, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, để giải quyết giao đất cho các đối tượng có nhu cầu nữa. Chờ ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Theo Quyết định số 1867/CT.UBT ngày 27/06/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, Xí nghiệp chăn nuôi heo Phú Sơn làm Công văn số 19/CVXN ngày 26/05/2005 V/v đề nghị Sở Thương mại Du lịch, UBND huyện Trảng Bom phê duyệt địa điểm kinh doanh xăng dầu phân kỳ 2005.

Tuy nhiên cuối năm 2005 Xí nghiệp tập trung làm các thủ tục hồ sơ để thực hiện công tác cổ phần hóa. Đến 19/8/2005 Xí nghiệp chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn. Trong giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa và phương án cổ phần hóa không có diện tích đất Trạm kinh doanh xăng dầu. Như vậy trong sổ sách Công ty cổ phần không có diện tích đất này.

Ngày 09/05/2006 UBND huyện Trảng Bom có Quyết định số: 2721/QĐ-UBND V/v Điều chỉnh cục bộ quy hoạch sử dụng đất đai cuối kỳ 2006-2010 xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom đối với dự án Trạm kinh doanh xăng dầu.

Công ty đang tiến hành xin cấp giấy chủ quyền đất và triển khai các thủ tục để xin thực hiện Dự án Trạm kinh doanh xăng dầu

Tuy nhiên, đến năm 2022, Đoàn Thanh tra Bộ Tài chính thanh tra Công ty theo Quyết định số 56/QĐ-TTr ngày 31/03/2022 có kiến nghị Công ty phải thực hiện Quyết định 5321/UBT ngày 09/12/2002 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc bàn giao đất cho UBND huyện.

Theo đó, UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 v/v thu hồi đất của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tại xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đối với diện tích Trạm kinh doanh xăng dầu này.

Ngày 07/4/2023, Công ty đã bàn giao khu đất nói trên cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Trảng Bom quản lý (theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của UBND Tỉnh Đồng Nai).

e. Trại heo Phước Tân:

Trước đây, do trại Phước Tân (diện tích: 46.595 m², nguồn vốn mua: vốn tự có của Công ty) thuộc huyện Long Thành, sau sáp nhập về thành phố Biên Hòa nên không được phép chăn nuôi. HĐQT đã đề nghị và đã được ĐHĐCĐ đồng ý cho chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo phương thức đấu giá để lấy vốn xây dựng trại chăn nuôi mới. Năm 2018 Công ty đã thẩm định giá và bán đấu giá không thành công. Tháng 12/2019, Công ty đã tiến hành thẩm định giá lại khu đất này. Tuy nhiên do bảng giá đất năm 2020 – 2024 của địa phương ban hành đã thay đổi.

Hướng xử lý: về tài sản trên đất, Công ty sẽ tiến hành thẩm định giá và bán đấu giá theo quy định của pháp luật. Còn về đất đai sẽ thẩm định và bán đấu giá vào thời gian phát sinh việc xây dựng trại chăn nuôi Xuân Bắc giai đoạn 2 hoặc Trại chăn nuôi Xuân Phú.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm qua, có thể nói hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị; công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt hoặc các vấn đề khác của Công ty đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định sớm nhất kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành 04 cuộc họp, đã ban hành các Nghị quyết có nội dung như sau:

- Kết quả SXKD quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2022 và các giải pháp thực hiện;
- Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Phương án phân phối lợi nhuận, tạm ứng cổ tức và trích lập các quỹ;
- Triển khai và thực hiện các dự án đầu tư;
- Xây dựng kế hoạch tiền lương;
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập;

III. Lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký:

Hội đồng quản trị hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao.

- ĐHĐCĐ thường niên 2022 đã biểu quyết mức thù lao năm 2022 như sau: Chủ tịch HĐQT: 6 triệu đồng/tháng, Thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/tháng; Trưởng Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/tháng; Thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký: 4 triệu đồng /tháng.

- Tổng cộng thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022 là: 312 triệu đồng, Ban Kiểm soát là 102 triệu đồng. Tổng cộng thù lao: 414 triệu đồng.

Tiền lương Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022 là: 108 triệu đồng.

Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được thực hiện đúng với NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, tiền lương của Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã

hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT.

V. Tồn tại:

+ Công ty mới chỉ xây dựng được giai đoạn I quy mô 2.400 con của Dự án Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc (quy mô 4.800 con);

+ Chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai để có thể triển khai xây dựng trại chăn nuôi heo cai sữa, heo thịt tại Xuân Phú, huyện Xuân Lộc;

+ Chưa có dự án khả thi phù hợp quy hoạch cho Trại heo Phú Sơn khi ngừng hoạt động chăn nuôi tại đây từ cuối năm 2019;

+ Việc thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty CNTP Đồng Nai (nắm giữ 73,56% vốn điều lệ) tại Công ty đến hết năm 2022 vẫn chưa hoàn tất.

Nhìn chung, việc thực hiện các dự án trong nhiệm kỳ qua tiến hành chậm so với tiến độ nên sẽ khó khăn cho việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm tới.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2023

I. Đặc điểm tình hình:

a. Thuận lợi:

- Về nguồn vốn, Công ty có nguồn vốn đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh phát sinh hiện tại.

- Trại chăn nuôi heo thịt (Trại Trị An – trại thuê từ 01/3/2022) năm 2023 quy mô 6.000 con/lứa sẽ xuất chuồng bán được 02 lứa. Công ty đã thuê thêm được 01 trại chăn nuôi tại huyện Xuân Lộc, quy mô 7.000 con/lứa, thời gian thuê từ 01/04/2023, năm 2023 sẽ xuất bán được 01 lứa; sản lượng heo thịt sẽ tăng lên so với năm 2022.

- Công tác chăn nuôi của Công ty đảm bảo an toàn, việc phòng chống dịch bệnh thực hiện tốt.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, ổn định thu nhập của CBCNV.

- Công ty thường xuyên tăng cường sử dụng chi phí hợp lý, tiết kiệm.

- Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, UBND các huyện, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các Sở Ban ngành hữu quan.

b. Khó khăn:

- Đàn heo nái sinh sản của Công ty giảm dần do loại thải tự nhiên và chọn lọc, Công ty chưa thể nhập khẩu được đàn heo ông bà như trước đây để tạo ra đàn heo bố mẹ, nên chưa chủ động được đàn nái hậu bị thay thế.

- Chi phí phòng ngừa dịch bệnh cho đàn heo nhất là bệnh DTHCP ngày một tăng, hơn nữa hiện nay chưa có vaccin hiệu quả cho bệnh DTHCP mà chủ yếu chỉ bằng biện pháp cách ly, sát trùng, an toàn sinh học...;
- Giá thức ăn chăn nuôi trong các tháng đầu năm 2023 cho đến nay vẫn đứng ở mức cao đã làm giá thành, giá vốn heo chăn nuôi đứng ở mức cao.
- Giá bán sản phẩm (heo thịt, heo con làm giống) trong các tháng đầu năm không ổn định, giảm nhiều so với năm trước; giá bán tương đương, thậm chí thấp hơn giá vốn chăn nuôi, việc tiêu thụ heo thịt, heo con làm giống không thuận lợi, không hiệu quả.
- Về Dự án xây dựng Trại heo Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai: Vẫn chưa thể triển khai thực hiện được do vướng thủ tục về đất đai.
- Các chi phí thường xuyên như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, chi phí điện nước, dịch vụ, ... xu hướng ngày một tăng.
- Khí hậu thời tiết ngày càng thay đổi và khắc nghiệt, nắng nóng, khô hạn đã ảnh hưởng đến sức khỏe đàn heo, năng suất chăn nuôi giảm.

II. Định hướng chiến lược:

Trong năm 2023, tiếp tục chọn lọc đàn heo hiện có và mua thêm heo hậu bị cái, heo đực giống để bổ sung đàn heo tại Trại heo Xuân Bắc đạt quy mô giai đoạn I là 2.400 nái; hoàn thành xây tường rào khu đất Trại heo tại Xuân Phú để bảo vệ đất và tiếp tục triển khai các thủ tục xây dựng liên quan theo quy định để xây dựng Trại nuôi heo hậu bị, heo cai sữa, heo thịt.

Các cơ sở cũ (Trại Phú Sơn, Trại Long Thành) sẽ nghiên cứu để triển khai các thủ tục thực hiện các dự án phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật.

1. Các giải pháp:

a. Giải pháp về sản xuất:

- Công tác giống: Tăng cường chọn lọc đàn heo giống bố mẹ để tạo ra đàn nái sinh sản có năng suất chất lượng tốt thay thế nái già, nái có năng suất thấp; liên hệ với các công ty uy tín để mua heo nái hậu bị, mua heo đực giống/mua tinh heo giống tốt về phối cho đàn nái để nâng chất lượng của heo con giống thương phẩm.
- Công tác thú y: Thường xuyên kiểm tra việc tiêm phòng, vệ sinh sát trùng trong và ngoài trại nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn heo, trang bị đầy đủ các thiết bị, đèn sưởi ấm để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa. Thường xuyên vệ sinh chuồng trại và đảm bảo lịch tiêm vaccine định kỳ được thực hiện đầy đủ
- Về thức ăn chăn nuôi: Tiến hành thử nghiệm các loại thức ăn chăn nuôi heo của các công ty có uy tín như Anco, Thagri Long An, ... trên đàn heo thịt để so sánh với thức ăn hiện đang mua của Công ty CP nhằm chọn được loại thức ăn đạt chất lượng, có giá thành chăn nuôi tốt nhất, tăng hiệu quả chăn nuôi.

b. Giải pháp về marketing:

- Nắm bắt giá cả, chuyển biến của thị trường để có giá bán sản phẩm một cách hợp lý thúc đẩy tiêu thụ đầu ra của sản phẩm.

- Mở rộng tìm kiếm thêm khách hàng từ các tỉnh khác để tiêu thụ hết sản phẩm.

c. Giải pháp về tài chính - đầu tư:

- Tìm kiếm các đối tác có năng lực tài chính - chuyên môn kỹ thuật để liên doanh thực hiện các dự án.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh.

d. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Nâng cao công tác quản trị, công tác quản lý điều hành, sắp xếp lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực của cá nhân, đơn vị để tăng năng suất lao động.

- Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động bằng tiền lương, thu nhập, phúc lợi, môi trường làm việc.... để động viên người lao động hăng hái, nhiệt tình trong lao động sản xuất, tăng năng suất chăn nuôi, chất lượng sản phẩm.

e. Giải pháp về công nghệ:

- Cơ sở chăn nuôi mới xây dựng (Trại heo Xuân Phú) Công ty sẽ áp dụng công nghệ chăn nuôi tiên tiến nhất nhằm bảo đảm nâng cao năng suất chăn nuôi, năng suất lao động và đảm bảo yêu cầu an toàn dịch bệnh cho đàn heo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, gắn vai trò, trách nhiệm, quyền lợi cá nhân trong từng vị trí công việc.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Căn cứ tình hình thực tế Công ty và dự kiến tình hình thị trường năm 2023, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	110	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	2.180	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	136.900	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	9.650	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	8.150	
- Phải nộp ngân sách	Tr.đồng	2.250	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	5,62	
- Cổ tức	%/VĐL	Từ 3,5%/VĐL trở lên	

- Trại heo Xuân Bắc: Trước mắt duy trì quy mô giai đoạn 1 của Dự án: 2.400 con heo nái; nghiên cứu các mẫu chuồng trại tiên tiến để tiến hành các thủ tục xây dựng giai đoạn 2 của dự án (2.400 con heo nái) trong năm 2024 – 2025. Chọn lựa công nghệ để hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải của Dự án.

- Trại heo Xuân Phú: Hoàn thành xây dựng tường rào để giữ đất và tiếp tục liên hệ các cấp có thẩm quyền về thủ tục xây dựng trại heo.
- Thẩm định giá, tiến hành bán đấu giá các tài sản không cần sử dụng tại Trại heo Phú Sơn và Trại Phước Tân theo phương thức đấu giá.
- Nghiên cứu xây dựng phương án sử dụng đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương thoái toàn bộ vốn (thoái 100% vốn) của Tổng công ty tại Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn trong năm 2023 và các năm tiếp theo.
- Thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của HĐQT được quy định trong Điều lệ, Luật Doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đảm bảo hài hòa quyền lợi chính đáng của cổ đông và người lao động.

3. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2023:

a. Tiền lương:

Hiện nay, do Công ty chưa có Giám đốc, Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của Công ty làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ nhận tiền lương (không hưởng thù lao); mức tiền lương thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

b. Thù lao:

Đề nghị mức chi bằng năm 2022, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000

Kính báo cáo ĐHCĐ Công ty xem xét, thông qua ./.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Handwritten signature)

Đình Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2022**

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập số 290323.003/BCTC.HCM ngày 29/03/2022 và tình hình hoạt động SXKD Công ty năm 2022.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022

I. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị : triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2022	01/01/2022	Tăng/giảm	
			Triệu đồng	%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	98.647,46	103.658,84	-5.011,37	-4,83%
I.Tiền và các khoản tương đương tiền	1.445,45	22.774,10	-21.328,65	-93,65%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng)	61.450,00	69.593,56	-8.143,56	-11,70%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	5.699,06	2.966,43	2.732,62	92,12%
1. Phải thu khách hàng	157,36	157,28	0,08	0,05%
2. Trả trước cho người bán	1.529,36	165,92	1.363,45	821,77%
3. Phải thu ngắn hạn khác	4.250,13	2.881,03	1.369,10	47,52%
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-237,79	-237,79	0,00	0,00%
IV Hàng tồn kho	30.052,96	8.324,74	21.728,22	261,01%
1. Hàng tồn kho	30.194,05	8.539,41	21.654,64	253,58%
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-141,08	-214,67		
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	65.157,36	70.127,44	-4.970,07	-7,09%
I. Các khoản phải thu dài hạn	450,00			
II. Tài sản cố định	45.079,64	49.422,68	-4.343,04	-8,79%
1.Tài sản cố định hữu hình	36.384,49	40.618,75	-4.234,26	-10,42%
- Nguyên giá	118.741,23	117.575,80	1.165,43	0,99%
- Giá trị hao mòn lũy kế	-82.356,74	-76.957,05	-5.399,69	7,02%
2.Tài sản cố định vô hình	8.695,15	8.803,93	-108,78	-1,24%
- Nguyên giá	10.725,80	10.725,80	0,00	0,00%
- Giá trị hao mòn lũy kế	-2.030,65	-1.921,87	-108,78	5,66%
IV. Tài sản sở hữu dài hạn	560,73	534,76	25,96	4,86%
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	560,73	534,76	25,96	4,86%

VI. Tài sản dài hạn khác	19.066,99	20.169,99	-1.103,00	-5,47%
1. Chi phí trả trước dài hạn	19.066,99	20.169,99	-1.103,00	-5,47%
TỔNG TÀI SẢN	163.804,83	173.786,27	-9.981,45	-5,74%
NGUỒN VỐN			0,00	
A. NỢ PHẢI TRẢ	12.186,76	8.071,70	4.115,06	50,98%
I. Nợ ngắn hạn	12.186,76	8.071,70	4.115,06	50,98%
1. Phải trả người bán	1.090,19	507,95	582,24	114,62%
2. Người mua trả tiền trước	194,18	55,16	139,02	
3. Thuế và phải nộp Nhà nước	502,84	1.406,70	-903,86	-64,25%
4. Phải trả người lao động	1.633,07	2.383,22	-750,15	-31,48%
5. Chi phí trả trước ngắn hạn	22,26			
6. Phải trả ngắn hạn khác	24,50	24,50	0,00	0,00%
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	7.700,00			
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.019,71	3.694,17	-2.674,45	-72,40%
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	151.618,06	165.714,57	-14.096,50	-8,51%
I.Vốn chủ sở hữu	151.618,06	165.714,57	-14.096,50	-8,51%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	118.125,00	118.125,00	0,00	
2. Quỹ đầu tư phát triển	20.070,86	17.913,81	2.157,05	12,04%
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	6.750,00	6.750,00	0,00	
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.672,20	22.925,76	-16.253,55	-70,90%
TỔNG NGUỒN VỐN	163.804,83	173.786,27	-9.981,45	-5,74%

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

Số TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% TH 2022/ KH	% TH 2022/ 2021
1	Tổng doanh thu	trđ	122.636,40	94.200,00	92.114,56	97,79%	75,11%
	Trong đó:						
	-Doanh thu bán hàng-CCDV	trđ	117.896,68		88.067,65		74,70%
	-Doanh thu hoạt động tài chính	trđ	4.468,26		3.466,40		77,58%
	-Thu nhập khác	trđ	271,46		580,52		213,85%
2	Tổng chi phí	trđ	94.968,07	88.200,00	83.744,58	94,95%	88,18%
3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	27.668,33	6.000,00	8.369,99	139,50%	30,25%
	Trong đó:						
	-Lợi nhuận từ SXKD	trđ	25.312,59		6.166,06		24,36%
	-Lợi nhuận tài chính	trđ	4.468,26		3.466,40		77,58%
	-Lợi nhuận khác	trđ	-2.112,52		-1.262,47		59,76%
4	Lợi nhuận sau thuế	trđ	22.925,76	5.080,00	6.672,20	131,34%	29,10%
5	Phát sinh nộp Ngân sách	trđ	6.405,92	1.224,00	2.911,26	237,85%	45,45%
6	Lao động bình quân	người	53	56	56	100,00%	105,66%
7	Tổng quỹ lương	trđ	8.368	5.594	7.622	136,25%	91,09%
8	Tiền lương bình quân tháng/người	trđ	12	11	11	100,00%	97,90%
9	Cổ tức	%	16	15-20	2,50		15,63%

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU - ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả kinh doanh năm 2022

- a) Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 so kế hoạch đạt 97,79, so năm 2021 đạt 75,11%.
- b) Tổng Lợi nhuận trước thuế năm 2022: 8.369,99 triệu đồng, đạt 139,50% so với kế hoạch.

Trong đó:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 6.166,06 triệu đồng;
- Lợi nhuận hoạt động tài chính: 3.466,40 triệu đồng;
- Lợi nhuận khác : -1.262,47 triệu đồng.

Đánh giá:

- Năm 2022, lợi nhuận thực hiện trước thuế là 8.369,99 triệu đồng, đạt 139,50 % so kế hoạch lợi nhuận.

- Lãi cơ bản (lãi sau thuế) trên 01 cổ phiếu là: 565 đồng/CP.

2. Về mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản và đầu tư dự án 2022

2.1. Tài sản cố định hữu hình

a) Tăng trong năm là: 1.165 triệu đồng (nguyên giá), chủ yếu là Lắp đặt thiết bị nhà heo nọc số 2, nhà cách ly số 1 (446 trđ), xây dựng kho cám (626 trđ).

b) Giảm trong năm: trong năm không có thanh lý tài sản.

c) Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2022 là 36.384,49 triệu đồng.

2.2. Tài sản cố định vô hình

a) Tăng trong năm: không có.

b) Giảm trong năm: không có.

c) Giá trị còn lại tại ngày 31/12/2022 là 8.695 triệu đồng (chủ yếu là trị giá quyền sử dụng đất 32 ha đất tại Xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc và đất Trại heo Phước Tân).

2.3. Về khấu hao tài sản cố định 2022: 5.508 triệu đồng.

(TSCĐ hữu hình: 5.399 triệu đồng, TSCĐ vô hình: 109 triệu đồng)

2.4. Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang: 560,73 triệu đồng (gồm các chi phí liên quan đầu tư Dự án khu dân cư 6,8 ha tại xã Long An, huyện Long Thành: 50,51 triệu đồng; Dự án xây dựng Trại heo cai sữa và heo thịt tại xã Xuân Phú – Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc: 510,21 triệu đồng).

3. Chi phí trả trước dài hạn đến 31/12/2022 : 19.066,99 triệu đồng, gồm giá trị đàn heo nái, đực cơ bản : 7.216,19 trđ, tiền thuê đất Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: 11.695,28 tr và chi phí công cụ dụng cụ, sửa chữa chờ phân bổ: 155,51 triệu đồng.

4. Quản lý và sử dụng đất đai

Diện tích các khu đất Công ty đang quản lý và sử dụng đến 31/12/2022 gồm có:

- Văn phòng và Trại heo Phú Sơn: 161.441,9 m².

- Cửa hàng An Chu: 178,2 m².

- Trại heo Long Thành: 77.671,3 m² (nằm trong quy hoạch giải tỏa một phần, đã ngưng hoạt động chăn nuôi heo tại đây).

- Trại chăn nuôi tại phường Phước Tân: 46.873 m².

- Khu đất tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: 265.346,6 m² đã có Giấy chứng nhận QSDĐ.

- Đất thuê tại Khu liên hiệp Công nông nghiệp Dofico, diện tích 231.124 m² thuê của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico) thời hạn thuê 49 năm tính từ năm 2014.

5. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

-Tổng số lao động đầu năm 2022 là: 54 người. Số lao động tăng trong năm: 17 người, số lao động giảm là 6 người. Số lao động có đến cuối năm: 65 người. Số lao động bình quân trong năm: 60 người.

-Số lao động kế hoạch 2022: 56 người ; quỹ lương kế hoạch: 5.594 triệu đồng; thực hiện: 7.622 triệu đồng.

-Tiền lương bình quân năm 2022 là: 11,342 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ lương Công ty thực hiện theo Thông tư 28 /2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và được Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai duyệt theo quy định.

Công ty thực hiện đúng Luật lao động, trả lương theo thỏa ước lao động tập thể.

6. Về nợ phải thu đến 31/12/2022

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 157 triệu đồng (đây là khoản nợ phải thu của ông Phan Trung Kiên). Công ty đã trích lập dự phòng 100% nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định.

- Phải thu ngắn hạn khác: 4.250 triệu đồng (2.929,5 triệu đồng là khoản ký quỹ cho Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai nhằm đảm bảo thực hiện dự án đầu tư đối với Dự án Trang trại chăn nuôi heo Phú Sơn tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; khoản phải thu về tiền lãi tiền gửi 1.144,03 triệu đồng; phải thu người lao động: 126 triệu đồng; phải thu Công ty CCKC Phương Đông: 50 triệu đồng).

- Nợ phải thu khó đòi: 238 triệu đồng gồm nợ của ông Phan Trung Kiên 157 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Đất Quê 30,5 triệu đồng, Công ty CCKC Phương Đông 50 triệu đồng.

7. Về nợ phải trả đến 31/12/2022

- Nợ phải trả ngắn hạn: 12.186,76 triệu đồng. Trong đó:

+ Phải trả người bán	: 1.090 triệu đồng,
+ Người mua trả tiền trước	: 194 triệu đồng,
+ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	: 503 triệu đồng,
+ Phải trả người lao động	: 1.633 triệu đồng,
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	: 22 triệu đồng,
+ Phải trả ngắn hạn khác	: 24 triệu đồng,
+ Vay và nợ ngắn hạn khác	: 7.700 triệu đồng,
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	: 1.019 triệu đồng.

8. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính

a) Khả năng sinh lời

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	Tỷ suất LN sau thuế/DTT (ROS)	%	7.24%	18.69%
2	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	4.07%	13.19%
3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	4.21%	13.50%
4	Tỷ suất LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	7.00%	21.47%

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu năm 2022 là 7,24 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2022 là 4,21 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản năm 2022 là 4,07%;

Các chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận năm 2022 đều thấp hơn so với năm 2021.

b) Khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	8.09	12.84
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	5.63	11.81
3	Hệ số Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	Lần	0.07	0.05
4	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	Lần	0.08	0.05

Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 8,09 lần (> 1), khả năng thanh toán nhanh là 5,63 lần. Khả năng thanh toán của Công ty cao.

Hệ số nợ phải trả so với nguồn vốn thấp cho thấy khả năng độc lập về mặt tài chính của Công ty, khả năng tài chính của công ty rất tốt do đó mức độ rủi ro tài chính từ những biến động trên thị trường tài chính là rất thấp.

9. Về chế độ báo cáo, nộp ngân sách và tình hình khác

Công ty chấp hành tốt chế độ lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê và các báo cáo khác, thực hiện tốt quy định về công bố thông tin ; chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2022, tổng lợi nhuận trước thuế 8.369.98 triệu đồng, đạt 139,05% so với kế hoạch, giảm 69,75% so với cùng kỳ, chủ yếu do lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh giảm. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là an toàn, vững mạnh.

IV. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2022

1. Vốn điều lệ cuối năm 2022: 118.125.000.000 đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần.

Trong đó:

- Vốn cổ đông Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm): 86.889.810.000 đồng, tương ứng 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56 %.

- Vốn cổ đông khác: 31.235.190.000 đồng, tương ứng 3.123.919 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,44%.

2. Cổ phiếu quỹ: không.

V. KIẾN NGHỊ

1. Về Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại huyện Xuân Lộc, thuộc Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: Giai đoạn I của Dự án đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty hoàn thiện các thủ tục về lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đưa vào sử dụng đúng quy định, hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45% vốn) thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ, xã Hồ Nai 3, hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, trong năm 2012 các bên đã rút vốn về. Hợp đồng vẫn tiếp tục duy trì hoạt động. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với các bên đối tác để quản lý chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cho đến khi hợp đồng thực hiện xong và thanh lý.

3. Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp tăng cường nguồn nhân lực về quản lý, nghiệp vụ kinh tế, kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển SXKD và đầu tư của Công ty trong năm 2023 và những năm sau này.

4. Đối với hồ sơ thủ tục liên quan đến xây dựng cơ bản đề nghị công ty chú ý hoàn thiện bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2022

- Hội đồng quản trị: Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp, bàn về tình hình, phương hướng và giải pháp hoạt động SXKD, thực hiện các dự án và nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động Công ty, chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2023. Hội đồng quản trị

đã hoạt động tích cực, chỉ đạo kịp thời, sâu sát, hiệu quả hoạt động của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

- Ban Giám đốc/Ban Điều hành: căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc/Ban Điều hành đã tích cực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ; điều hành tốt hoạt động SXKD, đời sống CBCNV được ổn định.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc/Ban điều hành đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao.

C. Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát

1. Công tác đã thực hiện năm 2022

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị: các cuộc họp HĐQT, Ban Kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty. Qua đó cũng giúp cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

2. Nội dung công tác 2023

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên BKS.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trương Nguyễn Ngọc Hòa

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

HDQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán ngày 29/3/2023 (bản tóm tắt được đính kèm Tài liệu Đại hội).

Toàn văn Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2022 đã được đăng tải tại website Công ty: <https://www.channuoiphuson.com.vn> mục Quan hệ cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Đình Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2023

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng:		
-	Heo giống	Tấn	110
-	Heo thịt	Tấn	2.180
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	136.900
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.650
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.150
5	Nộp ngân sách NN	Triệu đồng	2.250
6	Tỷ suất LNST/VNN	%	5,62
7	Cổ tức	%	Từ 3,5%/VĐL trở lên

Kính trình Đại hội xem xét và cho ý kiến biểu quyết.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN,
chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Năm 2022, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận được giao.

+ Kế hoạch năm 2022: Lợi nhuận trước thuế TNDN: 6.000 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế: 5.080 triệu đồng.

+ Thực hiện năm 2022: Lợi nhuận trước thuế TNDN: 8.370 triệu đồng; lợi nhuận sau thuế: 6.672 triệu đồng, đạt 131,34% kế hoạch.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 02/NQ-ĐH ngày 09/6/2022, kết quả SXKD năm 2022 và tình hình, nhu cầu vốn đầu tư phát triển hiện tại của Công ty, đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

HDQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 02/NQ-ĐH ngày 09/6/2022 của Công ty, kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 6,0 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 5,080 tỷ đồng; phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2022 được phân phối vào các quỹ và chia cổ tức gồm:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

+ Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận 2022 được trích tối đa 1,5% lợi nhuận sau thuế;

+ Cổ tức: từ 2,5%/Vốn điều lệ;

+ Lợi nhuận còn lại: Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển.

Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2022:

Thực tế năm 2022, Công ty đạt vượt mức lợi nhuận được giao, HĐQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2022 như sau:

- a) Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2022: 8.369.987.113 đồng;
- b) Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 : 6.672.204.437 đồng;
- c) Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN 2022:

HĐQT đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế 2022 như sau:

- Quỹ khen thưởng người lao động và quỹ phúc lợi: thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước là : 2.223.976.000 đồng (làm tròn).

- Trích lập quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 158.400.000 đồng

- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành do vượt kế hoạch lợi nhuận: $1,5\% \times 6.672.204.437$ đồng = 100.083.000 đồng (làm tròn).

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 55.370.437 đồng

- Chia cổ tức năm 2022: chia hết 100% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ cho cổ đông bằng tiền (tỷ lệ chi cổ tức năm 2022 là 3,5% VDL, tương ứng 350 đồng/1CP): 4.134.375.000 đồng, gồm:

+ Cổ tức đã tạm ứng năm 2022 bằng tiền cho các cổ đông: tỷ lệ 2,5%/ vốn điều lệ, (mức chi 250 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 2.953.125.000 đồng (Hai tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn đồng), đã chi trả từ ngày 30/3/2023.

+ Cổ tức chi trả tiếp cho cổ đông trong năm 2023: tỷ lệ 1%/VDL (mức chi 100 đồng/1 CP) tương ứng số tiền: 1.181.150.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông trong quý III năm 2023 và chi trả tiếp cổ tức năm 2022 bằng tiền trong quý IV năm 2023 theo đúng quy định.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức năm 2023:

Năm 2023, kế hoạch lợi nhuận trước thuế là 9,650 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 8,150 tỷ đồng.

Đề nghị phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chia cổ tức năm 2023 như sau:

- Trích lập Quỹ khen thưởng người lao động, tiền thưởng Người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách (Chủ tịch HĐQT/Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát) và quỹ phúc lợi: Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

- Quỹ đầu tư phát triển: số trích lập do HĐQT Công ty đề xuất trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên: chia hết cổ tức, mức cổ tức từ 3,5%/VĐL trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2023 và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.

Trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đình Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2022
và Kế hoạch năm 2023

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 02/NQ-DH ngày 09/6/2022;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán,

HĐQT báo cáo với Đại hội đồng cổ đông Công ty xin thông qua nội dung như sau:

I. Tiền lương, tiền thưởng, mức thù lao thực hiện năm 2022

1. Tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2022

Tiền lương, tiền thưởng người quản lý chuyên trách Công ty thực hiện năm 2022 (02 Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, và Biên bản số 01/BB-CTPS ngày 28/3/2023 về việc Thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn với Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Công ty mẹ). Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách. Tiền lương thực hiện (theo số được quyết toán) của Thành viên BKS năm 2022 là: 108 triệu đồng.

2. Mức thù lao thực hiện năm 2022

Ngày 09/6/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã thông qua nghị quyết về mức thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 với tổng số là: 414 triệu đồng.

Tổng mức thù lao đã thực hiện năm 2022 là: 414 triệu đồng, trong đó:

- HĐQT: 312 triệu đồng (Chủ tịch HĐQT: 72 triệu, 04 thành viên HĐQT: 240 triệu đồng);

- Ban Kiểm soát: 102 triệu đồng;

3. Tiền thưởng Ban Quản lý Điều hành trường hợp Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận bằng $1,5\% \times 6.672.204.437 \text{ đồng} = 100.083.000 \text{ đồng}$ (làm tròn).

II. Kế hoạch mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý Công ty và chi phí hoạt động năm 2023:

1. Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2023:

Thực hiện mức chi bằng năm 2022, như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng
1	01 Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm-không chuyên trách)	đồng	6.000.000
2	04 Thành viên HĐQT	đồng	5.000.000
3	01 Trưởng BKS	đồng	4.500.000
4	01 Thành viên BKS	đồng	4.000.000
5	01 Thư ký	đồng	4.000.000

2. Tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách năm 2023: Chủ tịch HĐQT chuyên trách/Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát (chuyên trách và không chuyên trách): được thực hiện theo Thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Chi phí hoạt động: 120.000.000 đồng/năm bao gồm chi phí đi lại, hội họp, ăn uống, dụng cụ, văn phòng phẩm,...

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023



TỜ TRÌNH

V/v đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT
chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Điều 27 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Điều 53 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về kiểm toán;

Để hoàn thành báo cáo tài chính hàng năm đúng thời gian quy định, HĐQT đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập (trên cơ sở đề nghị của Trưởng BKS) trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trương Nguyễn Ngọc Hòa

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT
Nhiệm kỳ IV (2021 – 2025)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Văn bản số 514/SGDHN-QLNY ngày 15/3/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các nội dung như sau:

1. Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT:

Theo Văn bản số 514/SGDHN-QLNY ngày 15/3/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội v/v tuân thủ quy định quản trị của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội có ý kiến như sau: “*Bà Lê Thị Anh – Thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty. Như vậy, Công ty chưa tuân thủ quy định về những người không được làm kế toán tại khoản 4 Điều 52 Luật Kế toán số 88/2015/QH 13 ngày 20/11/2015*”. Do vậy, bà Lê Thị Anh Kế toán trưởng Công ty sẽ không thể tiếp tục là Thành viên HĐQT của Công ty được nữa.

Theo Điều lệ Công ty (Điều 16 khoản 1) thì số lượng thành viên HĐQT là 05 người, Công ty cần bầu bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT thay thế bà Lê Thị Anh.

Về cơ cấu Hội đồng quản trị (Khoản 3, Điều 26 Điều lệ của Công ty “*Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị*”.

Từ tình hình trên, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ Công ty:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 đối với bà Lê Thị Anh - Kế toán trưởng Công ty.
- Bầu bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 thay thế bà Lê Thị Anh.

2. Danh sách bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT:

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn (Khoản 2 Điều 25), đề nghị cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần trở lên (Từ 1.181.250 cổ phần trở lên) ứng cử, đề cử ứng cử viên HĐQT đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Căn cứ vào Quyết định số 128/QĐ-HĐTV ngày 14/6/2023 của HĐTV Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai giới thiệu bà Đặng Trần Đức Ái Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty tham gia thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025 như sau:

Lý lịch trích ngang:

- Họ và tên: Đặng Trần Đức Ái Giới tính: Nữ.
Ngày tháng năm sinh: 10/5/1986
Nơi sinh: Đồng Nai Quốc tịch: Việt Nam
Số CCCD: 075186007870 ; Ngày cấp: 26/8/2022;
Nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH
- Nơi đăng ký HKTT: 99 đường D2, KP1, Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai
- Chỗ ở hiện tại: 99 đường D2, KP1, Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế
- Nghề nghiệp: Trưởng phòng Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.
- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện vốn góp của cổ đông pháp nhân):
 - + Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai
 - + Địa chỉ: số 833A Xa lộ Hà Nội, KP1, Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai
 - + Tỷ lệ vốn góp được đại diện: 10,00% vốn điều lệ.
 - + Số lượng cổ phần nắm giữ đại diện tại Công ty: 1.181.250 cổ phần.
- Quá trình công tác:
 - + 8/2008 - 3/2009: Trợ lý Kiểm toán viên Công ty TNHH Tư vấn và Dịch vụ Kiểm toán UHY;
 - + 3/2009 - 12/2013: Nhân viên Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;
 - + 01/2014 - 5/2022: Kiểm soát viên Ban Kiểm soát - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;
 - + 6/2022 – 12/2022: Phó phòng Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;
 - + 01/2023 đến nay: Trưởng phòng Phòng Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

HĐQT trình ĐHCĐ xem xét chấp thuận bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 theo thẩm quyền./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH
VỀ Ban bầu cử

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;
- Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn dự kiến giới thiệu số lượng, danh sách Ban bầu cử như sau:

Số lượng: 03 người

Danh sách:

- | | | |
|-----------------------------|----------------------|--------------|
| - Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa | Trưởng Ban kiểm soát | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thị Diệu Linh | Thành viên BKS | - Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Hiền | Thành viên BKS | - Thư ký |

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Văn Hồng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2021 – 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Vào lúc 11 giờ 00 ngày 22 tháng 6 năm 2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn tiến hành bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Bà Trương Nguyễn Ngọc Hòa – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký

Danh sách bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị gồm 01 người có tên sau:

1. Bà Đặng Trần Đức Ái

Tổng số phiếu phát ra :39..... phiếu tương ứng ...9.857.847.....quyền

Tổng số phiếu thu vào :39..... phiếu tương ứng ...9.857.847.....quyền

Số phiếu hợp lệ :39..... phiếu tương ứng ...9.857.847..... quyền

Số phiếu không hợp lệ :0..... phiếu tương ứng0.....quyền

Kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ và tên	Số quyền bầu cử	Đạt tỷ lệ (%)
1	Đặng Trần Đức Ái	9 857 847	100

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, bà Đặng Trần Đức Ái đã trúng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn nhiệm kỳ 2021 – 2025:

Biên bản được lập thành 02 bản, đã thông qua Đại hội lúc 11 giờ 30 ngày 22 tháng 6 năm 2023.

Thư ký

Nguyễn Thị Hiền

Ban kiểm phiếu
Thành viên

Nguyễn Thị Diệu Linh

Trưởng ban

Trương Nguyễn Ngọc Hòa